

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch thực hiện Tiểu dự án 1 – Dự án 6; Dự án 7 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững và Tiểu dự án 1 - Dự án 10 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn tỉnh Bình Định năm 2022 và giai đoạn 2021-2025

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Quyết định số 90/QĐ-TTg ngày 18/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Thông tư số 10/2022/TT-BLĐTBXH ngày 31/5/2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn giám sát, đánh giá Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Thông tư số 06/2022/TT-BTTTT ngày 30/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông về hướng dẫn thực hiện Dự án Truyền thông và Giảm nghèo về thông tin thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Thông tư số 46/2022/TT-BTC ngày 28/7/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách Trung ương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Công văn số 4438/BTTTT-KHTC ngày 27/8/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ thông tin đối ngoại vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030; giai đoạn I: 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 2410/QĐ-UBND ngày 03/8/2022 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh Bình Định giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 2434/QĐ-UBND ngày 04/8/2022 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Bình Định, giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 2479/QĐ-UBND ngày 09/8/2022 của UBND tỉnh về việc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025 và kế hoạch năm 2022;

Căn cứ Quyết định số 2654/QĐ-UBND ngày 18/8/2022 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch giám sát, đánh giá năm 2022 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh Bình Định giai đoạn 2021-2025;

Theo đề nghị của Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số 56 /TTr-STTTT ngày 30 / 9 /2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch thực hiện Tiểu dự án 1 – Dự án 6; Dự án 7 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững và Tiểu dự án 1 - Dự án 10 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn tỉnh Bình Định năm 2022 và giai đoạn 2021-2025.

Điều 2. Giao Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Ban Dân tộc tỉnh và các đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch; kiểm tra, theo dõi, đôn đốc, báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Thông tin và Truyền thông, Lao động-Thương binh và Xã hội, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư; Trưởng Ban Dân tộc tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Thủ trưởng các sở, ngành có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ TT&TT;
- Thường trực Tỉnh ủy, HĐND;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, PCVP UBND tỉnh;
- Các Sở, ngành, đoàn thể của tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Báo BD, Đài PT&TH;
- Bưu điện tỉnh BD;
- Lưu: VT, K9.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lâm Hải Giang

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

KẾ HOẠCH

Thực hiện Tiểu dự án 1 – Dự án 6; Dự án 7 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững và Tiểu dự án 1 - Dự án 10 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn tỉnh Bình Định năm 2022 và giai đoạn 2021-2025

*(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2022
của UBND tỉnh Bình Định)*

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ công tác thông tin, tuyên truyền cho cán bộ làm công tác thông tin cơ sở trên địa bàn tỉnh;
- Đầu tư, nâng cấp, nâng cao chất lượng hoạt động của hệ thống thông tin cơ sở cho các xã đặc biệt khó khăn, đáp ứng yêu cầu công tác thông tin tuyên truyền phục vụ các nhiệm vụ chính trị, và cung cấp thông tin ở cơ sở.
- Tăng cường sản xuất và cung cấp thông tin thiết yếu phục vụ nhiệm vụ chính trị, phát triển kinh tế xã hội và nhu cầu của người dân, đặc biệt là đồng bào dân tộc thiểu số, người dân ở khu vực miền núi, vùng sâu, vùng xa.

2. Yêu cầu

- Các nội dung, hoạt động phải được triển khai đồng bộ và hiệu quả; đáp ứng yêu cầu và tiêu chí theo hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông và không trùng lặp với việc thực hiện bằng nguồn vốn nhà nước ở các chương trình mục tiêu quốc gia, các chương trình, đề án khác.
- Có sự phối hợp đồng bộ, sự tham gia tích cực giữa các ngành, các cấp và các địa phương trong tỉnh.

II. MỤC TIÊU

1. Hỗ trợ hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo; người dân sinh sống trên địa bàn huyện nghèo, xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn (xã Khu vực III theo Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ) sử dụng dịch vụ viễn thông, tiếp cận thông tin, giảm nghèo về thông tin;

2. Nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống thông tin cơ sở; đảm bảo 100% xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn (xã Khu vực III theo Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ), xã đảo có hệ thống đài truyền thanh hoạt động, phục vụ tốt cho công tác thông tin, tuyên truyền và quản lý, điều hành tại địa phương;

3. Tăng cường thông tin, tuyên truyền phục vụ nhiệm vụ chính trị, thông tin thiết yếu cho xã hội, nhất là cung cấp thông tin về cơ sở miền núi, vùng sâu, vùng xa, thông tin cho người dân sinh sống trên địa bàn các xã có tỷ lệ hộ nghèo cao, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, bao gồm thông tin về kiến thức, kỹ năng, mô hình, kinh nghiệm lao động, sản xuất, kinh doanh; truyền thông nâng cao nhận thức, trách nhiệm của toàn xã hội, của người nghèo về công tác giảm nghèo, đảm bảo an sinh xã hội bền vững;

4. Tăng cường tiếp cận thông tin thiết yếu cho cộng đồng dân cư; đảm bảo 100% xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn (xã Khu vực III theo Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ), có điểm cung cấp thông tin công cộng phục vụ người dân sử dụng dịch vụ thông tin thiết yếu, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội ở các khu vực này.

III. NỘI DUNG

A. HOẠT ĐỘNG GIẢM NGHÈO VỀ THÔNG TIN (*Tiểu dự án 1 – Dự án 6: Truyền thông và giảm nghèo về thông tin thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững*)

1. Nâng cao năng lực cho cán bộ thông tin và truyền thông

a) Mục tiêu cụ thể: Nâng cao năng lực về chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ trong công tác thông tin - truyền thông về công tác giảm nghèo cho cán bộ làm công tác thông tin và truyền thông tại cơ sở trên địa bàn tỉnh.

b) Nội dung:

- Xây dựng chương trình, tài liệu đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng thông tin, tuyên truyền (bao gồm cả hoạt động khảo sát để xác định nhu cầu, nội dung đào tạo, bồi dưỡng);

- Tổ chức các lớp bồi dưỡng ngắn hạn cho các đối tượng thuộc diện đào tạo, bồi dưỡng.

c) Đối tượng được đào tạo, bồi dưỡng: Cán bộ làm công tác thông tin cơ sở; ưu tiên công chức văn hóa - xã hội cấp xã, phụ trách đài truyền thanh cấp xã;

d) Thời gian thực hiện: Từ năm 2022 - 2025.

2. Trang bị hệ thống thiết bị thông tin cho các đồn biên phòng phục vụ công tác thông tin, tuyên truyền thông tin đối ngoại

a) Mục tiêu cụ thể:

- Đảm bảo phục vụ hoạt động thông tin, tuyên truyền cho người dân, thu hút người dân tham gia các buổi sinh hoạt cộng đồng tại các đồn biên phòng, qua đó cung cấp thông tin về chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước tới người dân trên địa bàn; vận động nhân dân tích cực vươn lên giảm nghèo, xây dựng và bảo vệ an ninh biên giới, đấu tranh phản bác các thông tin sai lệch về chủ quyền biên giới quốc gia;

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, đổi mới hình thức, phương thức thông tin, tuyên truyền phù hợp với tình hình mới tại các đồn biên phòng thuộc xã đảo.

b) Địa điểm, địa bàn ưu tiên:

Ưu tiên hỗ trợ trang bị thiết bị thông tin, tuyên truyền cho các đồn biên phòng trên địa bàn tỉnh, đóng tại xã đảo được Thủ tướng Chính phủ công nhận theo tiêu chí, điều kiện, thủ tục công nhận xã đảo theo quy định tại Quyết định số 569/QĐ-TTg ngày 22 tháng 4 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ.

c) Thời gian thực hiện: Từ năm 2023 - 2025.

3. Tăng cường cơ sở vật chất cho hoạt động của đài truyền thanh xã

a) Mục tiêu cụ thể: Trang bị cơ sở vật chất cho hoạt động thông tin cơ sở cho các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn (xã Khu vực III theo Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ), xã đảo phục vụ cho các hoạt động thông tin, tuyên truyền các nhiệm vụ chính trị ở địa phương.

b) Nội dung thực hiện:

- Mở rộng hoạt động của đài truyền thanh xã để đáp ứng nhiệm vụ thông tin, tuyên truyền:

+ Mở rộng hệ thống cụm loa ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông đối với các thôn, bản trong xã để đáp ứng nhu cầu cung cấp thông tin thiết yếu đến các hộ dân trong xã.

+ Đầu tư mới Đài Truyền thanh ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông thay thế cụm loa có dây, không dây FM bị hỏng, không còn sử dụng.

c) Đối tượng thụ hưởng:

- Các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn (xã khu vực III) theo Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt danh sách các xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025.

- Xã đảo được Thủ tướng Chính phủ công nhận theo tiêu chí, điều kiện, thủ tục công nhận xã đảo theo quy định tại Quyết định số 569/QĐ-TTg ngày 22 tháng 4 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ.

d) Thời gian thực hiện: Từ năm 2023 - 2025.

4. Cung cấp dịch vụ thông tin công cộng tại các điểm cung cấp dịch vụ bưu chính công cộng phục vụ tiếp cận thông tin của nhân dân ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn (xã Khu vực III theo Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ), xã đảo

a) Mục tiêu cụ thể: Cung cấp các dịch vụ thông tin công cộng phục vụ nhân dân các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn (xã Khu vực III theo Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ), xã đảo; giúp nhân dân ở khu vực này có điều kiện tiếp cận các thông tin về chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, kiến thức, kỹ năng phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội và các thông tin thiết yếu khác.

b) Nội dung thực hiện:

- Tiếp nhận các xuất bản phẩm, báo chí in từ Dự án và các chương trình, đề án khác để phục vụ nhân dân trên địa bàn;

- Phục vụ (miễn phí) người dân đọc sách, báo, tạp chí (bao gồm xuất bản phẩm điện tử và báo điện tử);

- Cung cấp dịch vụ phục vụ truy nhập internet băng rộng để người dân khai thác các thông tin thiết yếu, đọc các xuất bản phẩm điện tử, báo điện tử, sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

c) Đối tượng thụ hưởng: Người dân và cộng đồng dân cư trên địa bàn các huyện; các xã nghèo, xã đặc biệt khó khăn (xã Khu vực III theo Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ), xã đảo; thôn vùng sâu vùng xa, vùng dân tộc thiểu số và miền núi.

d) Thời gian thực hiện: Từ năm 2023 - 2025.

5. Sản xuất mới các tác phẩm báo chí và các sản phẩm truyền thông khác để cung cấp nội dung thiết yếu cho xã hội

a) Mục tiêu cụ thể: Sản xuất mới các tác phẩm báo chí và sản phẩm truyền thông khác dưới dạng điện tử có tính chuyên đề nhằm cung cấp thông tin thiết yếu, có giá trị sử dụng lâu dài phục vụ xã hội, trong đó ưu tiên phục vụ khu vực có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn (xã Khu vực III theo Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ), có tỷ lệ hộ nghèo cao.

b) Nội dung thực hiện:

- Sản xuất mới các tác phẩm báo chí, sản phẩm truyền thông khác có nội dung thông tin thiết yếu, bao gồm tiếng dân tộc thiểu số (nếu có);

- Phát hành, phát sóng các tác phẩm báo chí; phổ biến các sản phẩm truyền thông khác, trong đó:

- + Đối với sản phẩm báo in: Phát hành đến các thư viện; các điểm phục vụ thông tin công cộng tại các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn (xã Khu vực III theo Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ), xã đảo, các địa chỉ khác phù hợp với đối tượng thụ hưởng và theo mục đích phục vụ của sản phẩm;

- + Đối với các chương trình phát thanh, truyền hình: Phát sóng trên các kênh phát thanh, kênh truyền hình thiết yếu, các kênh truyền hình phát sóng quảng bá khác;

- + Đăng các tác phẩm báo chí điện tử trên chuyên trang, chuyên mục của báo điện tử, đăng các sản phẩm truyền thông điện tử khác trên các nền tảng công nghệ do cơ quan báo chí sử dụng, trên cổng thông tin điện tử của các cơ quan, tổ chức thực hiện nhiệm vụ và trên các nền tảng công nghệ cung cấp báo điện tử thiết yếu theo hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông);

- + Phát sóng các chương trình phát thanh trên đài truyền thanh cấp xã.

c) Đối tượng thụ hưởng: Các ngành, các tổ chức xã hội ở các xã, Bưu điện văn hóa xã các xã nghèo, xã đặc biệt khó khăn (xã Khu vực III theo Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ), xã đảo; thôn bản vùng sâu vùng xa, dân tộc thiểu số và miền núi.

d) Thời gian thực hiện: Từ năm 2022 - 2025.

6. Sản xuất mới các xuất bản phẩm cung cấp nội dung thiết yếu

a) Mục tiêu cụ thể: Đảm bảo cung cấp nội dung thông tin thiết yếu phục vụ nhiệm vụ chính trị, phát triển kinh tế - xã hội mà người dân cần có, Nhà nước cần cung cấp, nhưng xã hội chưa đáp ứng được; Ưu tiên phục vụ đối tượng là đồng bào dân tộc thiểu số, vùng có tỷ lệ hộ nghèo cao; Các xuất bản phẩm không được trùng lặp với xuất bản phẩm đã được thực hiện ở các nhiệm vụ, chương trình, đề án khác.

b) Nội dung thực hiện: Đề tài xuất bản phẩm thuộc một hoặc một số chủ đề sau:

- Phổ biến, tuyên truyền về chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước;

- Phổ biến kiến thức khoa học, kỹ thuật, công nghệ, kinh nghiệm áp dụng trong sản xuất, những mô hình sinh kế bền vững phục vụ cho phát triển kinh tế - xã hội, bảo vệ môi trường sinh thái và phòng, chống biến đổi khí hậu;

- Phổ biến, giới thiệu kiến thức về văn hóa, văn học, nghệ thuật, di sản văn hóa truyền thống của đồng bào dân tộc cần quảng bá, lưu giữ và truyền lại cho các thế hệ sau và tạo dựng sản phẩm phục vụ phát triển du lịch;

- Giới thiệu, tôn vinh những cá nhân điển hình, mô hình sản xuất, kinh doanh giỏi, góp phần thực hiện mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh, quốc phòng.

c) Đối tượng thụ hưởng: Các ngành, các tổ chức xã hội ở các xã, Bưu điện văn hóa xã các xã nghèo, xã đặc biệt khó khăn (xã Khu vực III theo Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ), xã đảo; thôn bản vùng sâu vùng xa, dân tộc thiểu số và miền núi.

d) Thời gian thực hiện: Từ năm 2022 - 2025.

7. Lựa chọn xuất bản phẩm in để xuất bản dưới hình thức xuất bản phẩm điện tử

a) Mục tiêu cụ thể: Xuất bản phẩm in được lựa chọn tái bản dưới hình thức xuất bản phẩm điện tử là các tác phẩm, công trình có giá trị nội dung lâu dài, cung cấp thông tin thiết yếu phục vụ nhiệm vụ chính trị, phát triển kinh tế - xã hội mà người dân cần có, Nhà nước cần cung cấp, nhưng xã hội chưa đáp ứng được đầy đủ nhu cầu; Ưu tiên xuất bản phẩm phục vụ vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

b) Tiêu chí lựa chọn xuất bản phẩm in để xuất bản:

- Xuất bản phẩm in được lựa chọn xuất bản phải bảo đảm tuân thủ các quy định pháp luật về xuất bản và sở hữu trí tuệ;

- Xuất bản phẩm điện tử phải đáp ứng các tiêu chí về chủ đề nội dung, hình thức, bản quyền theo quy định.

c) Thời gian thực hiện: năm 2022 - 2025.

B. HOẠT ĐỘNG NÂNG CAO NĂNG LỰC VÀ GIÁM SÁT, ĐÁNH GIÁ CHƯƠNG TRÌNH (*Dự án 7: Nâng cao năng lực và giám sát, đánh giá Chương trình thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững*)

1. Nâng cao năng lực thực hiện Chương trình, Dự án

a) Mục tiêu: Nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ làm công tác giảm nghèo; giảm nghèo thông tin ở các cấp nhằm bảo đảm thực hiện Chương trình, Dự án đúng mục tiêu, đúng đối tượng, hiệu quả, bền vững.

b) Đối tượng: Cán bộ làm công tác giảm nghèo các cấp (nhất là cấp cơ sở); chú trọng nâng cao năng lực cho cán bộ theo dõi lĩnh vực thông tin và truyền thông, thông tin cơ sở; các tổ chức và cá nhân có liên quan.

c) Nội dung:

- Xây dựng tài liệu và đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ làm công tác giảm nghèo; giảm nghèo thông tin.

- Tổ chức học tập, trao đổi kinh nghiệm trong và ngoài tỉnh; tổ chức hội thảo, hội nghị và các hoạt động khác về công tác giảm nghèo.

d) Thời gian thực hiện: Từ năm 2022 - 2025.

2. Giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình, Dự án

a) Mục tiêu: Tổ chức giám sát, đánh giá việc tổ chức thực hiện Tiểu dự án 1 - Dự án 6: Truyền thông và giảm nghèo về thông tin của Chương trình đảm bảo thực hiện đúng mục tiêu, đúng đối tượng và quy định của pháp luật.

b) Đối tượng: Cơ quan chủ trì Chương trình các cấp, các cơ quan chủ trì các dự án thành phần/nội dung trong các dự án thành phần các cấp và các cán bộ được phân công phụ trách và tổ chức thực hiện công tác giám sát, đánh giá; các tổ chức và cá nhân có liên quan.

c) Nội dung:

- Xây dựng văn bản quản lý, tổ chức thực hiện Tiểu dự án 1 - Dự án 6: Truyền thông và giảm nghèo về thông tin thuộc Chương trình.

- Tình hình giao kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách Trung ương, địa phương giai đoạn 2021-2025 cho các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện Tiểu dự án 1 - Dự án 6: Truyền thông và giảm nghèo về thông tin; việc lập kế hoạch, phê duyệt Dự án đầu tư phát triển và hỗ trợ sự nghiệp thực hiện Chương trình; huy động sử dụng vốn thực hiện Chương trình và tiến độ giải ngân; tình hình sử dụng vốn ngân sách nhà nước trong thực hiện các dự án đầu tư, nội dung, hoạt động của Tiểu dự án 1 - Dự án 6: Truyền thông và giảm nghèo về thông tin thuộc Chương trình.

- Tình hình thực hiện: Tiến độ, mức độ, kết quả thực hiện nhiệm vụ; khối lượng thực hiện các nội dung, hoạt động Tiểu dự án 1 - Dự án 6: Truyền thông và giảm nghèo về thông tin thuộc Chương trình.

d) Thời gian thực hiện: Từ năm 2022 - 2025.

3. Tổ chức triển khai kế hoạch và sơ kết, tổng kết đánh giá tình hình thực hiện

a) Mục tiêu:

- Đánh giá kết quả thực hiện Tiểu dự án 1 - Dự án 6: Truyền thông và giảm nghèo về thông tin;

- Định hướng xây dựng các mục tiêu, giải pháp thực hiện Chương trình mục tiêu giảm nghèo giai đoạn tiếp theo.

b) Nội dung:

- Tổ chức các cuộc hội nghị giữa các sở, ngành, địa phương nhằm thống nhất nội dung để xây dựng kế hoạch thực hiện hàng năm.

- Hội nghị sơ kết, tổng kết đánh giá việc thực hiện các hoạt động của Dự án; các chính sách, dự án Truyền thông và Giảm nghèo về thông tin, qua đó đề ra phương hướng, giải pháp thực hiện trong những năm tiếp theo.

- Hội nghị lấy ý kiến thống nhất các mục tiêu, nhiệm vụ để lập Kế hoạch triển khai các nội dung hàng năm báo cáo Bộ Thông tin và Truyền thông, UBND tỉnh theo quy định.

- Thành phần: Các sở, ngành, cơ quan, đơn vị liên quan và các địa phương.

c) Thời gian thực hiện: Từ năm 2023 - 2025.

C. NỘI DUNG THỰC HIỆN THÔNG TIN ĐỐI NGOẠI VÙNG ĐỒNG BÀO DÂN TỘC THIỂU SỐ VÀ MIỀN NÚI (*Tiểu dự án 1 - Dự án 10: Truyền thông, tuyên truyền, vận động thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi*)

1. Mục tiêu cụ thể:

- Cung cấp các tài liệu chính thống (bằng ngôn ngữ tiếng Việt, tiếng nước ngoài và tiếng dân tộc thiểu số) nhằm phục vụ công tác thông tin đối ngoại cho các địa phương trong vùng vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, các đồn Biên phòng.

- Bồi dưỡng nghiệp vụ công tác thông tin đối ngoại cho các lực lượng thông tin đối ngoại ở các địa phương và các đồn Biên phòng.

2. Nội dung:

- Sản xuất các sản phẩm thông tin phục vụ công tác thông tin đối ngoại vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi;

- Xây dựng cơ sở dữ liệu phục vụ công tác thông tin đối ngoại khu vực biên giới;

- Bồi dưỡng, tập huấn kiến thức, nghiệp vụ thông tin đối ngoại;

- Tổ chức các sự kiện, hội nghị, hội thảo, chương trình, giao lưu quốc tế giới thiệu về đất nước Việt Nam và thành tựu phát triển kinh tế - xã hội vùng dân tộc thiểu số và miền núi.

3. Thời gian thực hiện: Từ năm 2022 - 2025.

IV. NGUỒN KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện các hoạt động Giảm nghèo về thông tin thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 2410/QĐ-UBND ngày 03/8/2022.

Kinh phí thực hiện hoạt động truyền thông, tuyên truyền, vận động thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Bình Định, giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 2434/QĐ-UBND ngày 04/8/2022.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Thông tin và Truyền thông

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị, địa phương liên quan tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch Giảm nghèo về thông tin, thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh Bình Định giai đoạn 2021-2025, đảm bảo đạt hiệu quả, đúng lộ trình và đúng quy định hiện hành của nhà nước.

- Căn cứ Kế hoạch này, trên cơ sở tình hình thực tế của địa phương và định mức phân bổ vốn ngân sách Trung ương, tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương; hàng năm, có trách nhiệm phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, các đơn vị, địa phương liên quan đề xuất các nội dung thực hiện cụ thể và tổ chức triển khai Kế hoạch, đảm bảo đồng bộ, đáp ứng mục tiêu của Kế hoạch.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị, địa phương liên quan thực hiện nội dung Giảm nghèo về thông tin đảm bảo theo đúng Kế hoạch và các hướng dẫn có liên quan.

- Phối hợp với các cơ quan báo chí của tỉnh thực hiện thông tin tuyên truyền về việc triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh Bình Định giai đoạn 2021 - 2025; chương trình truyền thông giảm nghèo thông tin nhằm hỗ trợ người nghèo tiếp cận các dịch vụ xã hội về thông tin trong chương trình giảm nghèo bền vững.

- Phối hợp với Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng trong công tác thông tin, tuyên truyền tại khu vực biên giới, hải đảo; rà soát, tổng hợp trang thiết bị của Đoàn biên phòng; Hỗ trợ, cung cấp các sản phẩm thông tin, tuyên truyền.

- Phê duyệt kế hoạch, tổ chức giám sát, đánh giá; hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp huyện, xã triển khai giám sát, đánh giá; tổng hợp kết quả thực hiện Tiểu dự án 1 - Dự án 6: Truyền thông và giảm nghèo về thông tin thuộc Chương trình trên địa bàn tỉnh; báo cáo Bộ Thông tin và Truyền thông, UBND tỉnh và cơ quan Thường trực Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững theo quy định.

- Chủ trì tổ chức sơ kết, tổng kết đánh giá việc thực hiện Tiểu dự án 1 - Dự án 6: Truyền thông và giảm nghèo về thông tin thuộc Chương trình.

2. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị, địa phương liên quan triển khai thực hiện hoạt động Truyền thông về giảm nghèo trên địa bàn tỉnh Bình Định giai đoạn 2021 - 2025; Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông thực hiện các hoạt động giảm nghèo thông tin; cung cấp thông tin về kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh Bình Định giai đoạn 2021 – 2025 để thực hiện công tác tuyên truyền.

- Chủ trì phối hợp với Sở Tài chính tham mưu, đề xuất, báo cáo UBND tỉnh xem xét, phân bổ kinh phí thực hiện các hoạt động, giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình hàng năm theo quy định.

3. Ban Dân tộc tỉnh

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông thực hiện các hoạt động truyền thông, tuyên truyền, vận động thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; cung cấp thông tin về kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Bình Định, giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 để thực hiện công tác tuyên truyền.

- Chủ trì phối hợp với Sở Tài chính tham mưu, đề xuất, báo cáo UBND tỉnh xem xét, phân bổ kinh phí thực hiện thực hiện Chương trình hàng năm theo quy định.

4. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các đơn vị liên quan tham mưu, đề xuất UBND tỉnh xem xét, phân bổ vốn Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh Bình Định thực hiện Kế hoạch hàng năm.

- Phối hợp với Sở Tài chính tham mưu UBND tỉnh xem xét, cân đối ngân sách tỉnh cho các đơn vị, địa phương tổ chức triển khai thực hiện các nội dung thuộc Kế hoạch đảm bảo đạt hiệu quả.

5. Sở Tài chính

Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, và các đơn vị liên quan thẩm định, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc sử dụng, thanh quyết toán kinh phí thực hiện Chương trình theo quy định.

6. Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh

- Chủ trì rà soát, xác định nhu cầu được hỗ trợ trang thiết bị, xây dựng kế hoạch thực hiện (chi tiết theo từng năm) báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định.

- Tiếp nhận quản lý, sử dụng hệ thống thiết bị được hỗ trợ và kiểm tra, giám sát việc quản lý khai thác, sử dụng các thiết bị đúng mục đích, an toàn, hiệu quả.

7. Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Bình Định

- Tích cực phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các đơn vị liên quan tăng cường tổ chức thông tin tuyên truyền các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh Bình Định; tuyên truyền nhân rộng các nhân tố điển hình tích cực, kinh nghiệm thiết thực trong quá trình triển khai thực hiện và kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch này trên địa bàn tỉnh.

- Căn cứ các mục tiêu, nội dung của kế hoạch này, chịu trách nhiệm thực hiện các nội dung của Tiểu dự án; Sản xuất mới các tác phẩm báo chí và sản phẩm truyền thông khác dưới dạng điện tử có tính chuyên đề nhằm cung cấp thông tin thiết đảm bảo hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu trong giai đoạn 2021-2025.

8. Bưu điện tỉnh Bình Định

- Đảm bảo cơ sở vật chất, bố trí nhân lực và duy trì, vận hành điểm cung cấp dịch vụ theo các yêu cầu tại khoản 4 Điều 5 Thông tư 06/2020/TT-BTTTT.

- Tiếp nhận, bảo quản, khai thác xuất bản phẩm in, báo in của Chương trình và của các chương trình, dự án khác để phục vụ nhân dân tại các địa bàn.

- Báo cáo tình hình cung cấp dịch vụ theo yêu cầu của Bộ Thông tin và Truyền thông, UBND tỉnh và Sở Thông tin và Truyền thông.

9. UBND các huyện, thị xã, thành phố

- Căn cứ tình hình thực tế, nội dung hoạt động của Kế hoạch này giao cơ quan chuyên môn trực thuộc có chức năng tham mưu quản lý tổ chức lập kế hoạch thực hiện cả giai đoạn và hằng năm theo quy định và gửi về Sở Thông tin và Truyền thông tổng hợp, báo cáo các cơ quan liên quan. Nội dung, thời hạn lập kế hoạch thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của Tiểu dự án thực hiện theo quy định tại Nghị định 27/2022/NĐ-CP; Thông tư 06/2020/TT-BTTTT.

- Chủ động phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện các nội dung hoạt động Giảm nghèo về thông tin; Truyền thông, tuyên truyền, vận động trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; Kiểm tra, giám sát thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Bình Định năm 2022 và giai đoạn 2021-2025 tại địa phương.

- Chịu trách nhiệm về việc thực hiện và kết quả kiểm tra, giám sát, đánh giá, điều tra đối tượng được thụ hưởng các chương trình, dự án trên địa bàn tỉnh Bình Định giai đoạn 2021 - 2025 tại địa phương mình.

- Chỉ đạo tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền rộng rãi, sâu đậm các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021 - 2025 và kết quả thực hiện Kế hoạch này.

- Kiểm tra, đôn đốc, giám sát việc quản lý, khai thác, sử dụng, phát huy hiệu quả các trang thiết bị, các ấn phẩm truyền thông được đầu tư, trang bị tại địa phương.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện hoạt động Giảm nghèo về thông tin; Truyền thông, tuyên truyền, vận động trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; Kiểm tra, giám sát thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Bình Định năm 2022 và giai đoạn 2021-2025; trong quá trình triển khai thực hiện nếu có vướng mắc, phát sinh, các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan phản ánh về Sở Thông tin và Truyền thông để hướng dẫn thực hiện hoặc tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chỉ đạo./.